



10 Trần Huy Liệu, Q. Phú Nhuận, Tp. HCM
ĐT: (028) 3845 7777 Fax: (028) 3847 6734
Email: info@ansinh.com.vn
www.ansinh.com.vn

Mã y tế: _____
Số bệnh án: _____

PHIẾU TÁI ĐÁNH GIÁ VÀ CAN THIỆP DINH DƯỠNG

Dùng cho người bệnh điều trị nội trú

Họ và tên: _____ Năm sinh: _____ Nam ☐ Nữ ☐

Chẩn đoán: _____

Ngày	___ / ___ /20___ (Lần ___)	___ / ___ /20___ (Lần ___)	___ / ___ /20___ (Lần ___)
Khám lâm sàng			
Hiệu chỉnh cân nặng (kg)			
BMI (kg/m²)	☐ > 20 ☐ 18.5 - 20 ☐ < 18.5	☐ > 20 ☐ 18.5 - 20 ☐ < 18.5	☐ > 20 ☐ 18.5 - 20 ☐ < 18.5
Nguy cơ SDD	☐ Thấp ☐ Trung bình ☐ Cao	☐ Thấp ☐ Trung bình ☐ Cao	☐ Thấp ☐ Trung bình ☐ Cao
SGA	☐ A (___ điểm) ☐ B (___ điểm) ☐ C (___ điểm)	☐ A (___ điểm) ☐ B (___ điểm) ☐ C (___ điểm)	☐ A (___ điểm) ☐ B (___ điểm) ☐ C (___ điểm)
Cận lâm sàng	Protein/HT: _____ g/dl Albumin/HT: _____ g/dl Lymphocyte: _____ mm ³ XN khác: _____	Protein/HT: _____ g/dl Albumin/HT: _____ g/dl Lymphocyte: _____ mm ³ XN khác: _____	Protein/HT: _____ g/dl Albumin/HT: _____ g/dl Lymphocyte: _____ mm ³ XN khác: _____
Kết luận: Tình trạng dinh dưỡng	☐ Không SDD ☐ SDD nhẹ -TB ☐ SDD nặng	☐ Không SDD ☐ SDD nhẹ -TB ☐ SDD nặng	☐ Không SDD ☐ SDD nhẹ -TB ☐ SDD nặng
Can thiệp dinh dưỡng	Chế độ ăn (Mã số): ☐ NA Đường miệng ☐ NA Ống thông ☐ NA Tĩnh mạch	Chế độ ăn (Mã số): ☐ NA Đường miệng ☐ NA Ống thông ☐ NA Tĩnh mạch	Chế độ ăn (Mã số): ☐ NA Đường miệng ☐ NA Ống thông ☐ NA Tĩnh mạch
Hội chẩn dinh dưỡng			
Bác sĩ điều trị (Ký và ghi rõ họ tên)			